

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2021/HSST
Ngày 16 tháng 12 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Hải Yến

2. Ông Nguyễn Trung Thành

- Thư ký phiên toà: Bà Lại Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà:
Bà Trần Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Xuân Lôi, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2021/TLST – HS ngày ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Đỗ Thái H (tên gọi khác: T), sinh ngày 22/02/1976, tại tỉnh V

Nơi ĐKKH và cư trú: thôn C, xã X, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Đỗ Văn H (đã chết); mẹ đẻ: Nguyễn Thị M (đã chết); vợ: Đỗ Thị T; có 03 con: Lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Bản án số 35/2005/HSST ngày 29/3/2005, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên và bản án số 46/HSPT ngày 24/5/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/11/2005 và đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2021 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

2/ Họ và tên: Vũ Xuân H1, sinh ngày 16/3/1997, tại tỉnh V

Nơi ĐKKH và cư trú: thôn S, xã V, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Vũ Ngọc Y (đã chết); mẹ đẻ: Khổng Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án: Không;

Tiền sự: có 01, tại Quyết định số 02/2019/QĐ-TA ngày 18/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch Áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, bị cáo chấp hành xong ngày 03/4/2021;

Nhân thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-CTUBND ngày 03/01/2014 của chủ tịch UBND huyện Lập Thạch xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (mức phạt 350.000đ); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 57/QĐ-XPHC ngày 25/9/2018, Công an Phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (mức phạt 750.000đ). Bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2021 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Thái H:* ông Lê Văn D – trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Phạm Quang L, sinh năm 1992; nơi cư trú: thôn Y, xã T, huyện S, tỉnh V (vắng mặt)

- *Người chứng kiến:* Anh Vũ Kim H, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn S, xã V, huyện L, tỉnh V (vắng mặt)

Ông Đỗ Văn S, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn C, xã X, huyện L, tỉnh V (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 45' ngày 14/7/2021, Nguyễn Văn T, sinh năm 1995 ở xã Tứ Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc đang đi chơi cùng với anh Phạm Quang L, sinh năm 1992 ở cùng xã, T mượn điện thoại của anh L gọi cho Vũ Xuân H1 hỏi mua ma túy, H1 đồng ý và hẹn T đến khu vực nút giao xã Văn Quán của đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai để trao đổi mua bán ma túy. Sau đó, T rủ anh L đi chơi và thuê xe taxi chở đến khu vực gầm cầu chui gần nút giao xã Văn Quán thì xuống xe, T bảo L đứng chờ còn T đi bộ đến gặp và đưa cho H1 số tiền 300.000đ (gồm 01 tờ mệnh giá 200.000đ và 01 tờ mệnh giá 100.000đ), H1 lấy từ quai dép bên trái đang đi ra đưa cho T 01 gói ma túy Heroine. Ngay lúc này lực lượng Công an huyện Lập Thạch phát hiện bắt quả tang thu giữ gồm: trên tay T đang cầm 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng

giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng – niêm phong ký hiệu A1, T khai là ma túy Heroine vừa mua được của H1, thu giữ tại quai dép bên phải H1 đang đi 01 gói bọc bên ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng – niêm phong ký hiệu A2, H1 khai là ma túy Heroine của H1 để bán kiếm lời; trong túi giả da màu đen của H1 đang đeo số tiền 300.000đ – H1 khai nhận là tiền vừa bán ma túy cho T mà có và một số vật chứng khác.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Vũ Xuân H1 thu giữ: tại đồng củi ở bếp của gia đình H1 01 hộp nhựa màu trắng bên trong có chứa 27 gói đều được bọc bên ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ - niêm phong ký hiệu A3, tại giường ngủ của H1 03 dao lam trên bề mặt có bám dính chất bột màu trắng – niêm phong ký hiệu A4, A6 và 01 mẫu giấy chứa chất bột màu trắng – niêm phong ký hiệu A5, H1 khai nhận đây là ma túy Heroine của H1 để bán kiếm lời.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã tiến hành trưng cầu Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy đối với mẫu thu giữ được của Nguyễn Văn T và Vũ Xuân H1. Ngày 18/7/2021 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Văn bản số 1625/KLGĐ kết luận:

“ 5.1. Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0160g, loại Heroine.

5.2. Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,0658g, loại Heroine.

5.3. Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy có khối lượng 1,7019g, loại Heroine.

5.4. Chất bột màu trắng bám dính trên 01 dao lam nhãn hiệu CROMA của mẫu ký hiệu A4 gửi giám định là ma túy, loại Heroine

5.5. Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A5 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,0130g, loại Heroine.

5.6. Chất bột màu trắng bám dính trên 02 dao lam nhãn hiệu CROMA của mẫu ký hiệu A6 gửi giám định là ma túy, loại Heroine”.

Ngày 12/11/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch có quyết định số 06 trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định bổ sung để xác định khối lượng chất bột màu trắng bám dính ở mẫu A4, A6. Ngày 17/11/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có kết luận giám định số 3006 kết luận: *“Không xác định được khối lượng chất bột màu trắng bám dính trên 03 dao lam của mẫu ký hiệu A4, A6 gửi giám định do tồn tại ở dạng vết”.*

Quá trình điều tra Vũ Xuân H1 khai nguồn gốc gói ma túy Heroin bán cho T và số ma túy Heroine cơ quan điều tra thu giữ trên người, nơi ở của H1 do mua của Đỗ Thái H (thường gọi là T) ở thôn C, xã X, huyện L, tỉnh V.

Ngày 30/7/2021, thi hành lệnh khám xét đối với người, nơi ở của Đỗ Thái H, kết quả: Thu giữ tại túi quần bên trái Đỗ Thái H đang mặc 01 túi nilon bên trong có chứa chất bột cục màu trắng – niêm phong ký hiệu A1; tại khe nắp bồn cầu trong nhà vệ sinh của gia đình H 01 túi nilon bên trong có chứa chất bột cục màu trắng – niêm phong ký hiệu A2; tại chân bồn cầu trong nhà vệ sinh của gia đình H 01 túi nilon bên trong có chứa chất bột cục màu trắng – niêm phong ký hiệu A3; tại bàn uống nước trong phòng khách của gia đình H 01 lọ nhựa màu trắng bên trong có 06 gói bọc bên ngoài bằng giấy nhiều màu sắc bên trong đều có chất bột, cục màu trắng – niêm phong ký hiệu A5, trong tủ lạnh của gia đình H 02 chai nhựa bên trong chứa chất lỏng màu hồng – niêm phong ký hiệu A4 – Đỗ Thái H khai nhận toàn bộ số chất bột, cục màu trắng trên là ma túy heroine và dung dịch Methadol của mình dùng để bán kiếm lời và một số vật chứng khác.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành trưng cầu Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy đối với các mẫu A1, A2, A3, A5 thu giữ được của Đỗ Thái H. Ngày 03/8/2021 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Văn bản số 1869/KLGD kết luận:

“1. Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6935g, loại Heroine.

2. Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy có khối lượng 1,4082g, loại Heroine.

3. Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,1762g, loại Heroine.

4. Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A5 gửi giám định là ma túy có khối lượng 1,6875g, loại Heroine”.

Ngày 20/9/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành trưng cầu Viện Khoa học hình sự Bộ Công an giám định đối với mẫu A4 thu giữ được của Đỗ Thái H. Ngày 06/10/2021 Viện Khoa học hình sự Bộ Công an có Văn bản số 7128/C09-TT2 kết luận:

“Chất lỏng màu hồng trong chai nhựa nắp màu xanh và nắp màu hồng gửi giám định đều là dung dịch Methadone, trong đó: chất lỏng màu hồng trong chai nhựa nắp màu xanh có thể tích 300ml, nồng độ 1,32mg/ml, khối lượng chất ma túy

396mg; chất lỏng màu hồng trong chai nhựa nắp màu đỏ có thể tích 150ml, nồng độ 3,40mg/ml, khối lượng chất ma túy 510mg”

Như vậy, xác định khối lượng chất ma túy Vũ Xuân H1 phải chịu trách nhiệm là 1,7967g; khối lượng chất ma túy Đỗ Thái H phải chịu trách nhiệm là: 1,7967g thu của Vũ Xuân H1 + 3,9654g thu trên người và tại nhà Đỗ Thái H = 5,7621g và 0,906g Methadone. Tính tổng khối lượng của hai chất ma túy Heroine và Methadone của Đỗ Thái H so với quy định tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là 20,114% (theo quy định tại Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về cộng các chất ma túy).

Đối với đối tượng tự khai tên Nguyễn Văn T lợi dụng sơ hở trong quá trình ghi lời khai của cơ quan điều tra đã bỏ trốn. Xác minh tại địa bàn xã Tứ Yên, huyện Sông Lô không có đối tượng có thông tin như khai báo. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với anh Phạm Quang L đi chơi cùng T và cho T mượn điện thoại hỏi mua ma túy của Vũ Xuân H1 nhưng anh L không biết, không tham gia gì. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

*** Vật chứng thu giữ:**

- Mẫu vật A1 = 0,0160g heroine, hoàn lại = 0,0000g, A2 = 0,0658g heroine, hoàn lại = 0,0402g, A3 = 1,7019g heroine, hoàn lại = 1,6682g, A4 = 01 dao lam, A5 = 0,0130g heroine, hoàn lại = 0,0000g, A6 = 02 dao lam là của Vũ Xuân H1; A1 = 0,6935g heroine, hoàn lại 0,6458g, A2 = 1,4082g heroine, hoàn lại = 1,3525g, A3 = 0,1762g, hoàn lại = 0,1211g, A4 = 02 chai nhựa bên trong có chứa chất lỏng màu hồng, A5 = 1,6875g heroine, hoàn lại = 1,6399g là của Đỗ Thái H;

- 01 đôi dép màu nâu và 01 túi giả da màu đen Vũ Xuân H1 dùng để cất giấu ma túy và tiền bán ma túy, 03 mẫu giấy màu trắng có dòng kẻ thu giữ của Vũ Xuân H1, 01 cân tiểu ly thu giữ của Đỗ Thái H không còn giá trị sử dụng.

- 01 mảnh giấy trắng có ghi các số 8415, 0107 trùng với 04 số cuối của dãy seri 02 tờ tiền dùng mua ma túy của Vũ Xuân H1 thu giữ của T là vật chứng vụ án.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IphoneS của Vũ Xuân H1, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh đen của Đỗ Thái H dùng để trao đổi mua bán ma túy.

- Số tiền 300.000đồng là tiền Vũ Xuân H1 có được do bán ma túy cho T; số tiền 130.000đồng thu giữ tại nhà Vũ Xuân H1 và 500.000đ thu giữ trên người Đỗ Thái H là tài sản riêng, hợp pháp của các bị cáo.

Bị cáo Đỗ Thái H khai nhận toàn bộ số ma túy heroine và Methadone do bị cáo một mình mua, không trao đổi, bàn bạc với ai của người đàn ông không rõ tên tuổi,

địa chỉ cụ thể ở khu vực cổng trường tiểu học Xuân Lôi với giá 6.000.000đ và của người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ ở khu vực trung tâm Y tế huyện Lập Thạch. Do bị cáo không xác định rõ địa chỉ, tên tuổi của người bán ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để tiến hành xác minh, xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 84/CT-VKS-LT ngày 29 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Đỗ Thái H (Đỗ Xuân T) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm p Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và Vũ Xuân H1 về tội : “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với các bị cáo Đỗ Thái H, Vũ Xuân H1; giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Đỗ Thái H, Vũ Xuân H1 phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng: Điểm p Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Đỗ Thái H; xử phạt bị cáo Đỗ Thái H từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s, t Khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự đối với Vũ Xuân H1; xử phạt bị cáo Vũ Xuân H1 từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng vụ án; các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo Đỗ Thái H, Vũ Xuân H1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Thái H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì bản thân bị cáo đang bị bệnh nặng (bệnh tiểu đường), điều kiện kinh tế khó khăn (thuộc hộ nghèo, cận nghèo).

Bị cáo Đỗ Thái H, Vũ Xuân H1 nói lời sau cùng: Các bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo Đỗ Thái H, Vũ Xuân H1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với bản kiểm điểm, lời khai tại cơ quan điều tra của các bị cáo, lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 22 giờ ngày 13/7/2021, tại nhà của bị cáo Đỗ Thái H thuộc thôn C, xã X, huyện L, tỉnh V, bị cáo đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy heroine khối lượng 1,7967g với giá 1.200.000đ cho bị cáo Vũ Xuân H1. Sau đó, bị cáo Vũ Xuân H1 mang về nhà chia làm 30 gói nhỏ, đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 14/7/2021 thì mang bán 01 gói có khối lượng 0,0160g cho đối tượng tự khai tên Nguyễn Văn T thì bị lực lượng Công an huyện Lập Thạch bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Tiến hành khám xét đối với người, nơi ở của bị cáo Vũ Xuân H1 thu giữ 28 gói ma túy Heroine có tổng khối lượng 1,7807g là ma túy mua của bị cáo Đỗ Thái H để bán kiếm lời. Tiến hành khám xét với người, nơi ở của bị cáo Đỗ Thái H thu giữ tổng 3,9654g ma túy Heroine và 0,906g ma túy Methadol, bị cáo Đỗ Thái H khai là ma túy để bán kiếm lời.

Hành vi nêu trên của Đỗ Thái H đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm p Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: “2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm*

p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng ... của các chất đó tương đương với khối lượng ... chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này”

Hành vi nêu trên của Vũ Xuân H1 đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là táo bạo, nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì mục đích háo hức đã xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Mặc dù các hành vi liên quan đến ma túy, tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người đã được tuyên truyền giáo dục nhiều, song các tội phạm về ma túy cũng chưa giảm, diễn biến phức tạp, thủ đoạn ngày càng tinh vi hơn. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử lưu động công khai tại khu dân cư là cần thiết, có tác dụng tuyên truyền, giáo dục ý thức pháp luật trong nhân dân và phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị, giữ vững an ninh tại địa phương.

Trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét đến tính chất cũng như mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo Đỗ Thái H phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung hình phạt là “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng ... của các chất đó tương đương với khối lượng ... chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này*” theo quy định tại Điểm p Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2005 đã bị Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Yên và Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, mặc dù lần phạm tội này bị cáo đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân vẫn cố ý vi phạm pháp luật sử dụng tiền của mình trực tiếp đi mua ma túy, sau đó về bán kiếm lời. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo nên cần xử phạt nghiêm bị cáo một mức án tù để cải tạo giáo dục bị cáo thành người công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Vũ Xuân H1 phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Xét, bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2014 bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, năm 2018 bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; năm 2019 bị Toà án nhân dân huyện Lập Thạch áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, mặc dù bị cáo đã chấp hành xong các quyết định tại Bản án, Quyết định khác nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn cố ý vi phạm pháp luật sử dụng

tiền của mình trực tiếp đi mua ma túy về chia nhỏ để bán kiếm lời. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo nên cần xử phạt nghiêm bị cáo một mức án tù để cải tạo giáo dục bị cáo thành người công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s, t Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của các bị cáo thấy rằng: các bị cáo đều là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng tự khai tên Nguyễn Văn T lợi dụng sơ hở trong quá trình ghi lời khai của cơ quan điều tra đã bỏ trốn. Xác minh tại địa bàn xã Tứ Yên, huyện Sông Lô không có đối tượng có thông tin như khai báo. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau là có căn cứ.

Đối với anh Phạm Quang L đi chơi cùng T và cho T mượn điện thoại hỏi mua ma túy của bị cáo Vũ Xuân H1 nhưng anh L không biết, không tham gia gì. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với người đàn ông bán ma túy và Methadone cho bị cáo Đỗ Thái H, do bị cáo không xác định được tên tuổi, địa chỉ chính xác nên Cơ quan điều tra không có căn cứ, xử lý là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với mẫu vật A1 = 0,0160g heroine, hoàn lại = 0,0000g; A2 = 0,0658g heroine, hoàn lại = 0,0402g; A3 = 1,7019g heroine, hoàn lại = 1,6682g; A4 = 01 dao lam; A5 = 0,0130g heroine, hoàn lại = 0,0000g; A6 = 02 dao lam thu giữ của bị cáo Vũ Xuân H1 là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy;

Mẫu vật A1 = 0,6935g heroine, hoàn lại 0,6458g; A2 = 1,4082g heroine, hoàn lại = 1,3525g; A3 = 0,1762g, hoàn lại = 0,1211g; A4 = 02 chai nhựa bên trong có chứa chất lỏng màu hồng; A5 = 1,6875g heroine, hoàn lại = 1,6399g thu giữ của bị cáo Đỗ Thái H là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy

- Đối với 01 đôi dép màu nâu và 01 túi giả da màu đen bị cáo Vũ Xuân H1 dùng để cất giấu ma túy và tiền bán ma túy, 03 mẫu giấy màu trắng có dòng kẻ thu giữ của bị cáo Vũ Xuân H1 và 01 cân tiểu ly thu giữ của bị cáo Đỗ Thái H không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 mảnh giấy trắng có ghi các số 8415, 0107 trùng với 04 số cuối của dãy seri 02 tờ tiền dùng mua ma túy của bị cáo Vũ Xuân H1 thu giữ của T là vật chứng cần lưu trong hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IphoneS của Vũ Xuân H1, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh đen của bị cáo Đỗ Thái H dùng để trao đổi mua bán ma túy cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 300.000đ là tiền bị cáo Vũ Xuân H1 có được do bán ma túy cho T cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước. Số tiền 130.000đ thu giữ tại nhà bị cáo Vũ Xuân H1 và 500.000đ thu giữ trên người bị cáo Đỗ Thái H là tài sản riêng, hợp pháp của các bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho các bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 1.200.000đ là tiền do bị cáo Đỗ Thái H bán ma túy cho bị cáo Vũ Xuân H1 mà có, sau đó bị cáo Đỗ Thái H đã tiêu xài hết nên cần truy thu, sung quỹ Nhà nước.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào: Điểm p Khoản 2 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thái H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thái H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30/7/2021.

2. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251, Điểm s, t Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Xuân H1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Xuân H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 14/7/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu, tiêu hủy (thu của bị cáo Vũ Xuân H1): Mẫu vật hoàn lại sau giám định A1 = 0,0000g; A2 = 0,0402g; A3 = 1,6682g; A4 = 01 dao lam; A5 = 0,0000g; A6 = 02 dao lam; 01 đôi dép màu nâu; 01 túi giả da màu đen; 03 mẫu giấy màu trắng có dòng kẻ.

- Tịch thu, tiêu hủy (thu của bị cáo Đỗ Thái H): Mẫu vật hoàn lại sau giám định A1 = 0,6458g; A2 = 1,3525g; A3 = 0,1211g; A4 = 02 chai nhựa bên trong có chứa chất lỏng màu hồng; A5 = 1,6399g; 01 cân tiểu ly.

- Tịch thu, bán sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IphoneS của Vũ Xuân H1, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh đen của Đỗ Thái H.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ là tiền bị cáo Vũ Xuân H1 có được do bán ma túy cho T.

- Trả lại: bị cáo Vũ Xuân H1 số tiền 130.000đ và bị cáo Đỗ Thái H số tiền 500.000đ, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2021).

- Truy thu, sung quỹ Nhà nước của bị cáo Đỗ Thái H số tiền 1.200.000đ.

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 mảnh giấy trắng có ghi các số 8415, 0107 trùng với 04 số cuối của dãy seri 02 tờ tiền dùng mua ma túy của Vũ Xuân H1 thu giữ của T.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đỗ Thái H, Vũ Xuân H1: mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Trại giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND xã X, Lập Thạch;
- UBND xã V, Lập Thạch;
- Các bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Thị Nga